

Số: 44/BC-TA

Sa Thầy, ngày 29 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả công tác của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy năm 2024
và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2025.

ĐẾN Số: 2355
Ngày: 01/12/2024

Chuyển: Thực hiện Dự kiến nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức Kỳ họp thứ 9
Số và ký hiệu UBND huyện Khóa XI, nhiệm kỳ 2021- 2026 và Thông báo số 45/TB-
TTHĐND ngày 30- 10- 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Sa
Thầy. Chánh án Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy báo cáo Hội đồng nhân dân
huyện về công tác của Tòa án huyện năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ
công tác năm 2025. Cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ:

Lãnh đạo đơn vị quán triệt kịp thời các văn bản chỉ đạo của Tòa án nhân
dân tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum về nhiệm vụ công tác Tòa án mà
trọng tâm là công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án. Trên cơ sở đó, đơn vị chủ
động xây dựng chương trình công tác năm, trong đó đề ra những chỉ tiêu, biện
pháp cụ thể, phù hợp với tình hình đơn vị để thực hiện.

Thường xuyên đôn đốc, giám sát tiến độ hiệu quả công việc được giao đổi
với cán bộ công chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, trong đó chú trọng đến
việc đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án nhất
là các vụ án hình sự liên quan đến tội phạm gây dư luận, bức trong nhân dân và
những vụ án liên quan đến tội phạm về lâm luật theo Chỉ thị số 26 và Nghị quyết
số 04 của Trung ương.

2. Kết quả công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án:

Tổng số các loại vụ án thụ lý năm 2024 (từ ngày 01/12/2023 đến ngày
30/11/2024) là 167 vụ việc. So với cùng kỳ năm 2023, số vụ việc thụ lý tăng 23
vụ, việc (Năm 2023 thụ lý 144 vụ việc).

- Số vụ, việc đã giải quyết theo Luật Tố tụng: 117/167 vụ đạt tỷ lệ
70,06%. Còn lại 50 vụ đang trong thời hạn giải quyết.

+ Về chất lượng giải quyết, xét xử: Không có vụ án bị hủy, sửa do nguyên
nhân chủ quan.

Số vụ án có kháng cáo 14 vụ (Trong đó án hình sự: 12 vụ; án dân sự 02
vụ).

Về chất lượng xét xử:

+ Cấp phúc thẩm đình chỉ giải quyết, giữ nguyên bản án, quyết định cấp sơ thẩm do người kháng cáo rút đơn kháng cáo: 10 vụ.

+ 02 vụ án dân sự và 01 vụ hình sự cấp phúc thẩm sửa một phần bản án do lỗi khách quan (Tại phiên tòa phúc thẩm phát sinh tình tiết mới).

Còn 01 vụ án hình sự chưa có kết quả xét xử phúc thẩm.

Số liệu cụ thể từng loại án như sau:

1.1 Về án hình sự:

Tổng thụ lý 30 vụ- 52 bị cáo (cũ chuyển qua: 06 vụ- 08 bị cáo, mới thụ lý: 24 vụ- 44 bị cáo); So với cùng kỳ năm 2023, số vụ án thụ lý tăng **07** vụ.

Đơn vị đã đưa ra xét xử 23 vụ- 38 bị cáo, đạt tỷ lệ 76,7 %.

Kết quả: Tuyên bố 38 bị cáo bị kết án, hình phạt được áp dụng như sau:

+ Hình phạt tù: 01 bị cáo chiếm tỷ lệ 2,63 %,

+ Hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là 03 bị cáo, chiếm tỷ lệ 7,89 %;

+ Hình phạt cải tạo không giam giữ 06 bị cáo, chiếm tỷ lệ 15,78%.

+ Hình phạt tù có thời hạn dưới 3 năm là 19 bị cáo, chiếm tỷ lệ 50 %.

+ Hình phạt tù từ 3 năm đến 07 năm là 07 bị cáo, chiếm tỷ lệ 18,42%.

+ Hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm là 02 bị cáo, chiếm tỷ lệ 5,26%.

- Về loại tội phạm đã đưa ra xét xử, chủ yếu là tội “Trộm cắp tài sản” với 08 vụ- 14 bị cáo, chiếm tỷ lệ 26,67 % trên tổng số án thụ lý; Tội “Cố ý làm hỏng tài sản”: 03 vụ- 03 bị cáo, chiếm tỷ lệ 10%, “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”: 03 vụ- 04 bị cáo, chiếm tỷ lệ 10%; Tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; Số vụ án còn lại là các loại tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý”; “Vi phạm quy định về khai thác bảo vệ rừng và Lâm sản”; “Đánh bạc” ...

- Về đặc điểm, nhân thân các bị cáo đã xét xử: Có 03 bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, tái phạm nguy hiểm; 19 bị cáo là người dân tộc thiểu số; Có 4 bị cáo là người chưa thành niên; 01 bị cáo là nữ giới.

- Tổ chức xét xử lưu động: 01 vụ. Tổ chức phiên tòa trực tuyến: 03 vụ.

- Án có kháng cáo 12 vụ. Kết quả cấp phúc thẩm đình chỉ xét xử, giữ nguyên bản án sơ thẩm do người kháng cáo rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo 10 vụ; sửa 01 vụ do phát sinh tình tiết mới và 01 vụ chưa có kết quả xét xử phúc thẩm.

1.2 Về vụ việc dân sự:

- *Về vụ án dân sự:* Thụ lý: 71 vụ, tăng 21 vụ so với cùng kỳ năm trước.

Đã giải quyết 41 vụ, đạt 57,74 %. Kết quả giải quyết: Đình chỉ 27 vụ do nguyên đơn tự nguyện rút đơn khởi kiện. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: 09 vụ; đưa ra xét xử 05 vụ. Còn 30 vụ đang trong thời hạn giải quyết.

Án có kháng cáo: 02 vụ¹. Kết quả xét xử phúc thẩm: Sửa một phần bản án do lỗi khách quan (Xuất hiện tình tiết mới).

1.3 Về án Hôn nhân gia đình:

Thụ lý 64 vụ, giảm 07 vụ so với cùng kỳ năm 2023.

Đã giải quyết 51 vụ, đạt 92,96 %, còn 05 vụ đang trong thời hạn giải quyết. Kết quả giải quyết: Đinh chỉ 20 vụ do người khởi kiện tự nguyện rút đơn khởi kiện; Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự: 21 vụ; xét xử: 10 vụ.

Còn lại 13 vụ- đang giải quyết.

Không có vụ án nào bị kháng cáo, kháng nghị.

1.4 Về án hành chính: Đơn vị không thụ lý vụ nào.

1.5 Về án kinh doanh thương mại: Tổng thụ lý: 02 vụ. Đã giải quyết: 02 vụ (Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: 01 vụ; đinh chỉ: 01 vụ). Đã giải quyết xong.

1.6 Về án lao động: Không thụ lý giải quyết vụ án nào.

2. Công tác áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án.

Tòa án nhân dân huyện không thụ lý giải quyết trường hợp nào.

3. Việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm.

Trong năm, đơn vị tổ chức được 07 phiên tòa rút kinh nghiệm đối với 07 vụ án hình sự nhằm đánh giá về chất lượng tranh tụng tại phiên tòa, kỹ năng điều hành phiên tòa của Thẩm phán, qua đó giúp cho Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân nhinnie nhận được ưu, khuyết điểm, nâng cao tinh thần trách nhiệm, kiến thức, kinh nghiệm để giải quyết án đạt kết quả tốt hơn.

4. Số bản án, quyết định được công bố trên cổng thông tin điện tử:

Số bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật được công bố trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân trên tổng số bản án, quyết định thuộc diện phải công bố là 132/132, đạt tỷ lệ 100% so với quy định.

5. Về kết quả giải quyết vụ việc theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Lãnh đạo đơn vị quán triệt, triển khai Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án; Thông tư số 03/2020/TT-TANDTC, ngày 16/11/2020 quy định chi tiết về trình tự nhận, xử lý đơn khởi kiện, đơn yêu cầu tại Tòa án và chỉ định hòa giải viên cũng như các văn bản chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh

¹- Vụ án Trần Thị Phương “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”: Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện
- Vụ Nguyễn Bạo- Tranh chấp hợp quyền sử dụng đất”: Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã thoả thuận được với nhau.

Kon Tum về việc tiếp tục thực hiện triển khai Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án đến toàn thể Thẩm phán, Thư ký làm công tác chuyên môn nắm bắt, thực hiện.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc cán bộ trực tiếp nhận đơn khởi kiện thực hiện đúng thủ tục quy định tại Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án trước khi thụ lý vụ án, đảm bảo cho đương sự biết về quyền được lựa chọn hòa giải, đối thoại và lựa chọn Hòa giải viên theo quy định.

Hiện nay, đơn vị đã được bổ nhiệm 02 Hòa giải viên. Trong quá trình làm việc, Hòa giải viên luôn thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình theo Luật hòa giải, đối thoại.

Năm 2024, đơn vị đã thụ lý được 123 đơn về các tranh chấp dân sự, Hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại để giải quyết theo luật hòa giải đối thoại tại Toà án, giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm trước.

Đã giải quyết: 123 vụ việc. Cụ thể: Hòa giải thành và ra Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự hoặc đình chỉ do quá trình hòa giải các đương sự thống nhất thoả thuận rút đơn khởi kiện được: 90/123 vụ, việc đạt tỷ lệ 73,2%; Hòa giải không thành, chuyển thụ lý, giải quyết theo Luật Tố tụng: 33 vụ, việc.

6. Công tác thi hành án hình sự, Xét miễn giảm thi hành án dân sự; tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo:

6.1 Công tác thi hành án hình sự:

Tổng số người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật: Tổng số người bị kết án: 51 trường hợp. Đơn vị đã ra quyết định thi hành án hình sự đối với 42 trường hợp bị kết án mà bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật; Ủy thác thi hành án 03 trường hợp; Ra quyết định khác 06 trường hợp. Tất cả những bản án đã tuyên, khi án có hiệu lực, Toà án đã ra quyết định thi hành 100%; 100% các bản án có bị cáo được hưởng án treo, bị cáo được hưởng án cải tạo không giam giữ đều được cấp sổ theo dõi thi hành án đúng quy định.

6.2 Xét miễn, giảm thi hành án dân sự:

Tổng thụ lý 03 vụ việc miễn, giảm thi hành án, đã giải quyết mở phiên họp 03 vụ, đạt 100%.

Kết quả: Miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nước số tiền là 3.912.500 đ (*Ba triệu chín trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*).

6.3 Xét miễn, giảm thời gian thử thách đối với người bị xử phạt tù được hưởng án treo, án cải tạo không giam giữ:

Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy thụ lý với 04 trường hợp.

Kết quả giải quyết: 03 trường hợp Tòa án ra quyết định chấp nhận toàn bộ theo đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo, cải tạo không giam giữ của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Sa Thầy.

01 trường hợp không chấp nhận đề nghị rút ngắn thời gian thử thách án treo, cải tạo không giam giữ của Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Sa Thầy.

7. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo:

Đơn vị luôn chú trọng thực hiện tốt công tác tiếp dân. Phân công cán bộ duy trì thường xuyên việc tiếp công dân tại trụ sở vào tất cả các ngày làm việc, tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân tận tình chu đáo, đúng theo quy định của pháp luật. Không để xảy ra hiện tượng cán bộ tiêu cực gây phiền hà sách nhiễu đối với nhân dân và các đương sự.

+ Năm 2024, đơn vị không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với hoạt động tư pháp của cán bộ công chức công tác tại đơn vị.

+ Ngày 07- 6- 2024, Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy nhận được Đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thía. Địa chỉ: thôn Đăk Tang, xã Rờ Kơi, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum qua dịch vụ bưu chính. Nội dung khiếu nại về việc “*Thụ lý đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bình yêu cầu huỷ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu*”. Sau khi xem xét nội dung khiếu nại, đơn khiếu nại của bà Thía không đủ điều kiện thụ lý, giải quyết nên đơn vị đã trả lời bằng văn bản. Bà Thía không có ý kiến khiếu nại gì thêm.

8. Quan hệ phối hợp công tác với cơ quan Công an, Viện kiểm sát và các cơ quan hữu quan.

Tòa án đã thực hiện tốt quy chế phối hợp liên ngành giữa Công an, Viện kiểm sát và Thi hành án nói chung và quy chế phối hợp riêng giữa Viện kiểm sát và Tòa án. Trong quá trình thực hiện Quy chế, đơn vị thường xuyên phối hợp, trao đổi, bàn thống nhất giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi cho nhau trong công tác. Ngoài ra, đơn vị luôn thực hiện tốt quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan ban ngành trong huyện.

Chủ động phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị, chính quyền và các tổ chức đoàn thể ở địa phương đặc biệt là với cơ quan Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Phối hợp xác định các vụ án được dư luận quan tâm để đẩy nhanh tiến độ điều tra truy tố và đưa ra xét xử lưu động kịp thời, phục vụ tốt yêu cầu, nhiệm vụ chính trị tại địa phương và công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật đối với quần chúng nhân dân trên địa bàn. Đặc biệt các vụ liên quan đến rừng và lâm nghiệp khi có vụ án đơn vị đã phân công Thẩm phán nắm bắt cùng với cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát ngay khi vụ án khởi tố vụ án, khởi tố bị can.

9. Công tác Hội thẩm nhân dân:

Đơn vị thực hiện tốt việc tổ chức trao đổi về chức năng, nhiệm vụ để các vị Hội thẩm nắm bắt, thực hiện.

Trong quá trình tham gia xét xử, hội thẩm thực hiện đúng chức năng, thẩm quyền theo quy định của pháp luật, thẩm vấn ngắn gọn, đi vào trọng tâm vụ án, làm rõ các vấn đề phải giải quyết, có quan điểm rõ ràng, độc lập, góp phần cùng hội đồng xét xử đưa ra những phán quyết đúng pháp luật. Đồng thời, bằng hoạt động của mình, các vị Hội thẩm đã đóng góp tích cực vào việc giáo dục công dân chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, tôn trọng các quy tắc của cuộc sống xã hội, giáo dục ý thức đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Trong nhiệm kỳ không có hội thẩm nào có quan điểm khác với Thẩm phán.

Khi tham gia xét xử 100% các vị Hội thẩm đều mặc trang phục đúng quy định. Chấp hành theo đúng nội quy, quy chế của Toà án.

Năm 2024, Hội thẩm nhân dân đã tham gia xét xử được 38 vụ án các loại (với 76 lượt Hội thẩm). Trong đó: 23 vụ án hình sự, 05 vụ án dân sự, **10** vụ hôn nhân và gia đình.

10. Công tác xây dựng cơ quan, đơn vị.

Thời gian qua đơn vị luôn tập trung thực hiện công tác trọng tâm của ngành đó là: Nâng cao chất lượng công tác xét xử, không để án quá hạn luật định, không xét xử oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm.

Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, tác phong công tác đối với toàn thể cán bộ công chức, người lao động trong đơn vị. Phát huy tinh thần đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực, quan liêu, tham nhũng, lãng phí...Xây dựng nếp sống, phong cách làm việc khoa học, hiệu quả, góp phần xây dựng đơn vị, ngành, vững mạnh toàn diện.

Công tác cán bộ luôn được quan tâm kịp thời. Về cơ bản, đơn vị đã kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cũng được đơn vị quan tâm. Trong năm, đơn vị có 01 đ/c Thư ký được cử tham gia học lớp nghiệp vụ xét xử.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Về ưu điểm:

Nhận được sự lãnh đạo chỉ đạo sát sao của Ban cán sự Đảng Tòa án tỉnh Kon Tum, cấp ủy chính quyền địa phương cùng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ lãnh đạo, công chức và người lao động Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy. Đơn vị đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ về mọi mặt, đặc biệt là công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án, đạt và vượt chỉ tiêu đăng ký thi đua đầu năm.

Án sau khi thụ lý được phân công Thẩm phán, Thư ký chủ động nghiên cứu và đưa ra giải quyết, xét xử kịp thời, không để quá hạn luật định. Chất lượng giải quyết các loại án ngày một nâng cao. Trong năm không có vụ án nào bị huỷ, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những thành tích đạt được thì vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục đó là tỷ lệ giải quyết án dân sự thấp, thời gian giải quyết một số vụ án kéo dài, phải gia hạn.

3. Nguyên nhân:

3.1. Nguyên nhân chủ quan:

Cán bộ, công chức đơn vị đều kiêm nhiệm công tác khác nên sắp xếp thời gian làm việc có lúc chưa hợp lý.

3.2 Nguyên nhân khách quan:

- Một số vụ án có nhiều đương sự tham gia tố tụng cư trú ở nhiều tỉnh khác, quá trình giải quyết phải tiến hành ủy thác thu thập chứng cứ, xác minh nhiều nơi làm kéo dài thời gian giải quyết.

- Một số vụ án tranh chấp liên quan đến đất đai- là những loại tranh chấp rất phức tạp, đất tranh chấp được mua bán, chuyển nhượng qua nhiều người và việc tranh chấp thường diễn ra trong nhiều năm vì vậy rất khó để hòa giải cho các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, để có cơ sở giải quyết vụ án được triệt để, khách quan và đúng quy định của pháp luật, Tòa án phải xác minh, thu thập về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất...tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ, định giá tài sản theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, thời hạn giải quyết kéo dài hơn so với việc giải quyết các loại tranh chấp khác.

4. Giải pháp khắc phục:

Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong quá trình phân công nhiệm vụ, theo dõi, kiểm tra đôn đốc tiến độ giải quyết và hiệu quả công việc.

Thực hiện tốt việc báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết khi gặp những vụ án khó, phức tạp tới lãnh đạo đơn vị để có hướng xử lý kịp thời, nhằm đưa ra đường lối giải quyết đúng quy định.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua trong đơn vị, lấy kết quả thi đua làm động lực thúc đẩy cán bộ công chức ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra.

Kết hợp nhiều hình thức giáo dục, bồi dưỡng để nâng cao trình độ về mọi mặt, bản lĩnh nghề nghiệp cho đội ngũ Thẩm phán, Hội Thẩm và Thư ký nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, rà soát công khai bản án, quyết định của Tòa án trên cổng thông tin điện tử để nâng cao chất lượng công tác xét xử.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2025

1. Dự báo tình hình:

Tòa án nhân dân huyện dự báo tình hình thụ lý, giải quyết các vụ án dân sự, án kiện xin ly hôn trong các tháng gần đây có xu hướng tăng cao. Với tình hình phát triển kinh tế xã hội của huyện hiện nay, dự báo tình hình các loại tội phạm, tranh chấp sẽ tiếp tục tăng trong thời gian tới nhất là đối với tranh chấp về hôn nhân gia đình, tranh chấp dân sự.

Kể từ ngày 01-11-2024 đến nay số lượng thụ lý các loại án là 19 vụ. Dự báo trong tháng tới, từ ngày 01-12-2024 đến ngày 31-12-2024 số lượng các loại án thụ lý giải quyết, xét xử khoảng 20 vụ.

2. Phương hướng, nhiệm vụ:

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng; tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước và pháp luật cho toàn thể cán bộ công chức trong đơn vị

Tiếp tục đổi mới phương pháp, lề lối làm việc theo hướng cải cách hành chính tư pháp, thực hiện hiện tốt mô hình “*hành chính tư pháp một cửa*”.

Tập trung chỉ đạo công tác giải quyết, xét xử các loại án, thi hành án hình sự đạt và vượt về số lượng, đảm bảo chất lượng, tăng cường tổ chức các phiên tòa lưu động. Chú trọng công tác giải các vụ án tranh chấp dân sự, hôn nhân và gia đình, phấn đấu xét xử, giải quyết các loại án hạn chế thấp nhất án hủy sửa do lỗi chủ quan, không làm oan người vô tội và không bỏ lọt tội phạm. Giải quyết đúng các quan hệ tranh chấp, đảm bảo quyền lợi tổ chức, cá nhân.

Chú trọng việc hướng dẫn, giải thích cho đương sự khi đến nộp đơn khởi kiện lựa chọn việc yêu cầu hòa giải tại Tòa án trước khi thụ lý vụ việc.

Tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo kịp thời đúng pháp luật; không để khiếu nại, tố cáo kéo dài, nhiều lần gây bức xúc cho dân.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch thi đua, động viên, tạo điều kiện để tập thể, cá nhân tiếp tục phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng như đã đăng ký.

Tạo mọi điều kiện cho cán bộ công chức tham gia học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Triển khai kịp thời kế hoạch tập huấn của ngành cấp trên đến các vị Hội thẩm. Tạo điều kiện thuận lợi để các vị tham gia tập huấn nghiệp vụ xét xử để nắm bắt được kỹ năng nghiên cứu hồ sơ vụ án cũng như xét hỏi tại phiên toà, nhằm đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các cơ quan VKS, Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện.

3. Giải pháp chủ yếu:

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc của cán bộ công chức trong đơn vị, mỗi cán bộ phải xây dựng phong cách làm việc nghiêm túc, có khoa học, sát thực tế.

Tăng cường đoàn kết nội bộ trong đơn vị, nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với mỗi cán bộ công chức.

Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện ngay các mục tiêu cần phấn đấu trong năm, tiếp tục lấy phong trào thi đua làm động lực thúc đẩy để hoàn thành tốt các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra.

Phân công nhiệm vụ chuyên môn hợp lý, đúng năng lực, trình độ của mỗi Thẩm phán, Thư ký đồng thời tăng cường việc kiểm tra, giám sát tiến độ, chất lượng giải quyết các loại vụ án từ đó có biện pháp xử lý đối với những vụ án khó, phức tạp để rút ngắn thời hạn giải quyết .

Thực hiện tốt việc tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác xét xử.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thực hiện công tác năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- Ban pháp chế HĐND;
- Lưu đơn vị.

CHÁNH ÁN



Nguyễn Văn Lâm